

THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM 2026 (chính thức)

(Hình thức đào tạo: Chính quy)

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên cơ sở đào tạo:** Trường Đại học Sài Gòn (Saigon University)
- Mã cơ sở đào tạo trong tuyển sinh:** SGD
- Địa chỉ các trụ sở**
 - Cơ sở chính: 273 An Dương Vương, Phường Chợ Quán, TP.HCM.
 - Cơ sở 1: 105 Bà Huyện Thanh Quan, Phường Xuân Hòa, TP.HCM.
 - Cơ sở 2: 04 Tôn Đức Thắng, Phường Sài Gòn, TP.HCM.
 - Ký túc xá: 99 An Dương Vương, Phường Phú Định, TP.HCM.
 - Trường Trung học Thực hành Sài Gòn: 220 Trần Bình Trọng, Phường Chợ Quán, TP.HCM.
 - Trường Tiểu học Thực hành Đại học Sài Gòn: 20 Ngô Thời Nhiệm, Phường Xuân Hòa, TP.HCM.
- Địa chỉ trang thông tin điện tử:**
<https://sgu.edu.vn>, <https://tuyensinh.sgu.edu.vn>
- Địa chỉ công khai quy chế tuyển sinh; đề án, quy chế thi tuyển sinh:**
<https://tuyensinh.sgu.edu.vn>
- Số điện thoại liên hệ tuyển sinh:**
 - Phòng Đào tạo: 028.38352309, 028.38338975
- Địa chỉ công khai các thông tin về hoạt động của cơ sở đào tạo:**
<https://sgu.edu.vn>

II. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

1.1. Đối tượng dự tuyển được xác định tại thời điểm xét tuyển (trước khi công bố kết quả xét tuyển chính thức), bao gồm:

- Người đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT), trung học nghề của Việt Nam hoặc của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương với THPT, trung học nghề của Việt Nam do các đơn vị chức năng xác định;

b) Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

1.2 Đối tượng dự tuyển quy định tại mục 1.1 phải đáp ứng các điều kiện sau:

- a) Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định.
- b) Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.
- c) Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.

2. Mô tả phương thức tuyển sinh

2.1. Các phương thức xét tuyển

Năm 2026, Trường Đại học Sài Gòn sử dụng 04 phương thức xét tuyển như sau:

a) Phương thức 1: xét tuyển thẳng đối với các đối tượng quy định tại mục 7.1 dưới đây.

b) Phương thức 2: xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia TP.HCM năm 2026 (ĐGNL) vào một số ngành không thuộc nhóm ngành đào tạo giáo viên. Thí sinh xem các ngành xét tuyển tại Phụ lục 1.

c) Phương thức 3: xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi đánh giá đầu vào đại học trên máy tính năm 2026 (V-SAT) vào các ngành không thuộc nhóm ngành đào tạo giáo viên. Thí sinh xem các ngành xét tuyển tại Phụ lục 1, xem các tổ hợp môn (THM) xét tuyển tại Phụ lục 2.

d) Phương thức 4: xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026 (THPT) vào tất cả các ngành. Thí sinh xem các THM xét tuyển tại Phụ lục 2.

2.2. Về việc sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh quy đổi thành điểm xét tuyển môn tiếng Anh trong THM xét tuyển

Đối với phương thức 3 và phương thức 4, thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh được thực hiện quy đổi kết quả chứng chỉ thành điểm môn Tiếng Anh trong THM xét tuyển. Danh sách chứng chỉ tiếng Anh hợp lệ và mức điểm quy đổi xem tại Phụ lục 3.

2.3. Về việc thi năng khiếu

- Đối với các ngành sử dụng THM xét tuyển có môn năng khiếu (ngành Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật, Giáo dục Mầm non), thí sinh phải đăng kí và dự thi Kỳ thi các môn năng khiếu tuyển sinh đại học năm 2026 của Trường Đại học Sài Gòn (phương thức đăng kí và lịch thi được thông báo trên trang tuyển sinh của Trường).

- Riêng xét tuyển vào ngành Sư phạm Mỹ thuật, Trường còn sử dụng kết quả thi môn Hình họa và môn Trang trí (hoặc Trang trí màu, Bố cục trang trí màu, Bố cục, Bố cục màu, Bố cục tranh màu, Vẽ màu) từ kết quả Kỳ thi các môn năng khiếu tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2026 của Trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh, Trường Đại học Kiến trúc TP. Hồ Chí Minh, Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam, Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội, Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương. Thí sinh được chọn kết quả thi cao nhất giữa các Trường để nộp xét tuyển.

2.4. Nguồn xét tuyển

Thí sinh xét tuyển phải thuộc nguồn xét tuyển được quy định tại khoản 3, Điều 6 Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GDĐT.

3. Quy tắc quy đổi độ lệch ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp, phương thức tuyển sinh

3.1 Ngưỡng đầu vào

- Ngưỡng đầu vào đối với các ngành đào tạo giáo viên được xác định theo quy định tại khoản 1, 8 Điều 9 Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GDĐT.

- Ngưỡng đầu vào đối với ngành Luật được xác định theo quy định tại khoản 1, 2, 8 Điều 9 Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GDĐT và Chuẩn đầu vào theo quy định Chuẩn chương trình đào tạo lĩnh vực Pháp luật.

- Ngưỡng đầu vào đối với các ngành còn lại được xác định theo quy định tại khoản 8 Điều 9 Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GDĐT.

- Ngưỡng đầu vào cụ thể cho từng ngành và phương thức xét tuyển được nhà trường công bố theo kế hoạch xét tuyển chung của Bộ GDĐT.

3.2 Quy tắc quy đổi

Nhà trường sẽ công bố Quy tắc quy đổi độ lệch ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các THM, phương thức tuyển sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

4. Số lượng tuyển sinh

Số lượng dự kiến xét tuyển tất cả các ngành: 5.463. Thí sinh xem chi tiết tại Phụ lục 2.

5. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào Trường

5.1. Các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển

Trường hợp nhiều thí sinh có cùng điểm xét ở cuối danh sách, thứ tự xét ưu tiên đối với các thí sinh có điểm cộng thấp hơn; trường hợp nhiều thí sinh có cùng điểm xét ở cuối danh sách và có điểm cộng bằng nhau, thứ tự xét ưu tiên đối với các thí sinh có thứ tự ưu tiên nguyện vọng cao hơn.

5.2. Điểm cộng

Thí sinh được điểm cộng (bao gồm điểm khuyến khích, điểm thưởng và điểm xét thưởng), nhưng tổng điểm cộng không được vượt quá 10% điểm tối đa của thang điểm xét tuyển.

a) Điểm khuyến khích

Thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ Tiếng Anh được cấp trong thời gian không quá 02 năm tính đến ngày 20/6/2026 và do các đơn vị được Bộ GDĐT cấp phép tổ chức thi được tính điểm khuyến khích trong THM xét tuyển không có môn Tiếng Anh (chi tiết các loại chứng chỉ hợp lệ và mức điểm khuyến khích cho từng loại chứng chỉ được quy định tại phụ lục 3 đính kèm). Mức điểm khuyến khích tối đa không quá 1,50 điểm theo thang điểm 30.

b) Điểm thưởng

Điểm thưởng dành cho các đối tượng thí sinh đủ điều kiện được xét tuyển thẳng theo quy định tại khoản 2, Điều 8 của Quy chế tuyển sinh hiện hành nhưng không sử dụng quyền xét tuyển thẳng. Mức điểm thưởng tối đa áp dụng từ 0,0 đến 3,00 điểm theo thang điểm 30. Thí sinh xem chi tiết bảng mức điểm thưởng tại Phụ lục 5.

c) Điểm xét thưởng

Điểm xét thưởng dành cho các thí sinh có thành tích hoặc có năng khiếu đặc biệt.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC

Mức điểm xét thưởng tối đa áp dụng từ 0,0 đến 1,50 điểm theo thang điểm 30. Thí sinh xem chi tiết bảng mức điểm xét thưởng tại Phụ lục 5.

5.3. Tiêu chí phân ngành, chương trình đào tạo

Không có

6. Tổ chức tuyển sinh

6.1. Thông tin chung về tổ chức tuyển sinh

- Phạm vi tuyển sinh: toàn quốc
- Thí sinh đăng kí nguyện vọng xét tuyển vào Trường Đại học Sài Gòn trên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung của Bộ GDĐT theo kế hoạch tuyển sinh.
- Xét tuyển Đợt 1: Theo kế hoạch của Bộ GDĐT.

6.2. Nhận hồ sơ đăng kí xét tuyển thẳng, đăng ký xét điểm cộng

- Đối tượng, hồ sơ và thời gian nhận hồ sơ: Thí sinh xem thông báo trên trang web tuyển sinh của Trường: <https://tuyensinh.sgu.edu.vn>.
- Đối với trường hợp đăng kí xét tuyển thẳng, thí sinh xem chi tiết danh sách ngành đào tạo đại học mà thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng theo môn thi đạt học sinh giỏi/giải thưởng phù hợp tại Phụ lục 4.

6.3. Tổ chức Kỳ thi V-SAT

Thí sinh đăng ký và dự thi theo thông báo trên trang web <https://vsat.sgu.edu.vn> của Trường Đại học Sài Gòn hoặc tại các Trường được Bộ GDĐT cho phép tổ chức Kỳ thi V-SAT năm 2026.

6.4. Tổ chức Kỳ thi các môn năng khiếu

- Thí sinh xét tuyển vào các ngành Giáo dục mầm non, Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật phải đăng kí và dự thi Kỳ thi các môn năng khiếu tuyển sinh đại học năm 2026 của Trường Đại học Sài Gòn.
- Thí sinh đăng kí dự thi năng khiếu trực tuyến tại trang web xét tuyển của Trường: <https://xettuyen.sgu.edu.vn>.
- Thời gian đăng kí và lịch thi: đăng kí trực tuyến từ ngày 06/4 đến ngày 22/5/2026; lịch thi dự kiến ngày: 16, 17, 18/6/2026.
- Hình thức thi: thi trực tiếp.

- Địa điểm thi: Cơ sở chính, Trường Đại học Sài Gòn, 273 An Dương Vương, Phường Chợ Quán, TP.HCM.

- Thí sinh đăng kí xét tuyển vào ngành Sư phạm Mỹ thuật, nếu sử dụng kết quả thi các môn năng khiếu do trường khác tổ chức, cần nộp bản sao Giấy chứng nhận kết quả thi các môn năng khiếu về Phòng Đào tạo Trường Đại học Sài Gòn. Thí sinh theo dõi thông báo về thời gian nộp hồ sơ về Trường trên trang web tuyển sinh của Trường <https://tuyensinh.sgu.edu.vn>.

6.5. Nhận hồ sơ chứng chỉ ngoại ngữ Tiếng Anh

- Thí sinh có nguyện vọng sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh trong xét tuyển phải thực hiện đăng kí chứng chỉ trực tuyến tại trang web xét tuyển <https://xettuyen.sgu.edu.vn> của Trường hoặc đăng ký trên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung của Bộ GDĐT trong thời gian quy định.

- Sau khi trúng tuyển, thí sinh phải thực hiện thủ tục xác minh chứng chỉ. Nếu chứng chỉ không được xác minh, hoặc thông tin chứng chỉ không chính xác, ảnh hưởng đến kết quả trúng tuyển, thí sinh phải hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị hủy kết quả trúng tuyển.

7. Chính sách ưu tiên

7.1. Xét tuyển thẳng

Trường thực hiện xét tuyển thẳng các đối tượng sau:

a) Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc được tuyển thẳng vào các chương trình đào tạo Trường quy định.

b) Thí sinh đạt thành tích cao trong các kì thi, cuộc thi, giải đấu cấp quốc gia hoặc quốc tế, do Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức, cử tham gia, được xét tuyển thẳng vào chương trình đào tạo phù hợp với môn thi, nội dung đề tài hoặc nghề dự thi, thi đấu, đạt giải; cụ thể trong các trường hợp sau:

- Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong kì thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế; thời gian đạt giải không quá 03 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng;

- Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba kì thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GDĐT tổ chức, cử tham gia và đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của chương

trình đào tạo. Thời gian đạt giải không quá 03 năm tính tới thời điểm nếu được xét tuyển thẳng;

- Thí sinh đạt giải chính thức trong các cuộc thi nghệ thuật quốc tế về ca, múa, nhạc, mỹ thuật được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận; thời gian đạt giải không quá 04 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng;

- Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong các kì thi tay nghề khu vực ASEAN và thi tay nghề quốc tế do Bộ GDĐT cử tham gia; thời gian đạt giải không quá 03 năm tính đến thời điểm xét tuyển thẳng;

c) Hiệu trưởng căn cứ kết quả học tập cấp THPT của thí sinh và yêu cầu đầu vào của chương trình đào tạo, xem xét, quyết định nhận vào học những trường hợp quy định dưới đây (trường hợp cần thiết kèm theo điều kiện thí sinh phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức):

- Thí sinh là người nước ngoài đã đạt chuẩn năng lực ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo phù hợp với quy định của Bộ GDĐT;

- Thí sinh là người Việt Nam học tập cấp THPT, trung học nghề ở nước ngoài hoặc học tập chương trình giáo dục nước ngoài bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam đạt trình độ tương đương với trình độ THPT, trung học nghề của Việt Nam và đạt chuẩn năng lực ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo phù hợp với quy định của Bộ GDĐT.

- Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ;

- Thí sinh là người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định; có khả năng theo học một số chương trình đào tạo do Trường quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường.

7.2. Ưu tiên về khu vực, đối tượng

Thí sinh được hưởng ưu tiên khu vực và ưu tiên đối tượng theo Quy chế tuyển sinh hiện hành.

8. Mức thu dịch vụ tuyển sinh

- Lệ phí xét tuyển các nguyện vọng thí sinh đăng kí trên cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT: Trường sẽ công bố theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Lệ phí dự thi Kỳ thi V-SAT:

+ Các môn trắc nghiệm: 150.000 đồng/môn thi/đợt thi.

+ Các môn thi trắc nghiệm và tự luận: 220.000 đồng/môn thi/đợt thi.

- Lệ phí thi năng khiếu: 400.000 đồng/ngành/đợt thi.

9. Việc Trường thực hiện các cam kết đối với thí sinh

Trường Đại học Sài Gòn cam kết giải quyết các khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong các trường hợp rủi ro, đúng quy định của pháp luật và của Quy chế tuyển sinh hiện hành.

10. Các nội dung khác (không trái quy định hiện hành)

10.1. Học phí

Học phí dự kiến đối với các ngành, chương trình đào tạo: Thí sinh xem chi tiết tại Phụ lục 6.

10.2. Về chế độ miễn giảm học phí và học bổng

a) Học bổng tuyển sinh

- Học bổng 100% học phí năm học thứ nhất dành cho sinh viên thuộc diện tuyển thẳng nhập học (thí sinh đạt giải ở các kì thi cấp quốc gia, quốc tế theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GDĐT).

- Học bổng lên tới 120% học phí học kì đầu tiên dành cho sinh viên các chương trình đào tạo (không bao gồm các chương trình đào tạo giáo viên) có điểm xét tuyển trong nhóm 12% sinh viên giỏi nhất của từng chương trình đào tạo. Chế độ tương ứng theo từng nhóm 03% (120% học phí), 04% (100% học phí) và 05% (50% học phí) xếp theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp và theo quy định hiện hành của Nhà trường.

b) Học bổng khuyến khích học tập lên tới 120% học phí dành cho sinh viên có kết quả học tập và rèn luyện nằm trong nhóm 12% sinh viên giỏi nhất của từng chương trình đào tạo. Chế độ tương ứng theo từng nhóm 03%, 04%, 05% xếp theo

kết quả học tập từ cao xuống thấp, được xét theo từng học kì và quy định hiện hành của Nhà trường.

11. Thông tin về tuyển sinh của 02 năm gần nhất

Thí sinh xem chi tiết tại các trang web:

- Trang thông tin tuyển sinh: <https://tuyensinh.sgu.edu.vn>
- Trang tra cứu xét tuyển: <https://xettuyen.sgu.edu.vn>

Cán bộ tuyển sinh

Họ tên: Cao Minh Thành

Email: caominhthanh@sgu.edu.vn

Điện thoại: 0937324778

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 5 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG 



PGS.TS. Phạm Hoàng Quân

